

Số: /BC-UBND

Châu Thành, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết 02/2017/NQ-HĐND, ngày 04/7/2017 của
HĐND Huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên
địa bàn Huyện, giai đoạn 2016 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND, ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành, giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân Huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/2007/NQ- HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn Huyện, giai đoạn 2016 - 2020

1. Công tác chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân Huyện tổ chức triển khai thực hiện đến các các ban, ngành, đoàn thể Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nắm, đề cụ thể hoá triển khai, thực hiện đến toàn thể nhân dân, tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm, giữa nhiệm kỳ để đánh giá kết quả thực hiện, đồng thời rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện phù hợp cho từng năm. Trong quá trình thực hiện luôn có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp để đảm bảo đạt được kết quả đề ra.

2. Kết quả thực hiện

a. Về thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo: cuối năm 2015 qua rà soát theo chuẩn mới, tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 thì tổng số hộ nghèo của Huyện là **2.492** hộ, tỷ lệ 6,33%, đến cuối năm 2019 thì số hộ nghèo còn lại là **581** hộ, tỷ lệ 1,44%, bình quân giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 1,16%.

b. Thực hiện các các chính sách hỗ trợ giảm nghèo: trong những năm qua, Ủy ban nhân dân Huyện tạo mọi điều kiện cho người nghèo tiếp cận đầy đủ các chính sách được hỗ trợ của nhà nước như: hỗ trợ cho vay tín dụng ưu đãi, hỗ trợ về y tế, hỗ trợ về nhà ở, hỗ trợ về giáo dục, hỗ trợ về pháp lý... từ đó một bộ phận người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững.

c. Việc rà soát, phân loại hộ nghèo: việc phân loại hộ nghèo hàng năm đều được Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành thực hiện sau khi có kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, để từ đó có kế hoạch phân công hỗ trợ cho từng nhóm hộ nghèo, để giúp họ vươn lên thoát nghèo. Đến thời điểm hiện nay, đa số hộ nghèo còn lại là hộ già cả, neo đơn, bệnh tật... khó có khả năng thoát nghèo.

d. Việc củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo:

- Nhằm làm giảm đầu mối và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo, năm 2016 Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định số 809/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình việc làm và giảm nghèo huyện Châu Thành, trên cơ sở hợp nhất các Ban gồm: Ban Chỉ đạo Giảm nghèo - Giải quyết việc làm Huyện, Ban Chỉ đạo tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Ban Chỉ đạo việc làm và giảm nghèo Huyện được UBND Huyện ban hành quyết định theo chức danh, do đó khi có thay đổi nhân sự do điều động phân công nhiệm vụ, thì vẫn căn cứ vào chức danh được phân công theo quyết định để thực hiện nhiệm vụ trong Ban Chỉ đạo. Hiện nay, từ huyện đến xã chưa có biên chế chuyên trách cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, mà chỉ phân công cho công chức thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm.

e. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức:

- Nhằm nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác giảm nghèo, các năm qua Huyện chọn cử 08 lượt cán bộ của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tập huấn về công tác giảm nghèo do Cục Bảo trợ xã hội thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức; có 283 lượt cán bộ làm công tác giảm nghèo của xã và ấp tập huấn tại Tỉnh; Huyện tổ chức 3 đợt tập huấn cho cán bộ điều tra viên của khóm, ấp với 426 lượt người tham dự.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin Huyện mỗi năm tổ chức đối thoại trên sóng phát thanh 02 kỳ với chủ đề về “công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, xuất khẩu lao động, vốn vay và các mô hình khởi nghiệp trong thanh niên”, thường xuyên thông tin trên sóng phát thanh giới thiệu gương sáng thoát nghèo, mô hình giảm nghèo hiệu quả. Công tác tuyên truyền thực hiện bằng nhiều hình thức thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, kết quả tổ chức tuyên truyền được 1.415 cuộc, có 52.197 lượt người dự, mục tiêu chủ yếu là thay đổi nhận thức người dân, nhất là người nghèo từng bước chuyển biến, chí thú làm ăn vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Hàng năm, các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện mô hình tổ chức hội nghị người nghèo, kịp thời biểu dương những hộ nghèo chí thú làm ăn thoát nghèo bền vững. Kết quả đã tổ chức được 159 cuộc cho các khóm, ấp trên địa bàn, có 3.856 lượt người nghèo, cận nghèo tham dự, qua đó đã giúp cho chính quyền địa phương nắm bắt thêm được tâm tư, nguyện vọng của hộ nghèo, cận nghèo. Đồng thời, tăng cường các biện pháp tuyên truyền giúp mọi người hiểu rõ hơn về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo nhằm nâng cao nhận thức, ý chí nghị lực, phấn đấu vươn lên thoát nghèo.

- Từ năm 2018 đến năm 2020, Ban Chỉ đạo việc làm và giảm nghèo Huyện phối hợp với Ban Chỉ đạo việc làm và giảm nghèo các xã, thị trấn tổ chức 12 cuộc đối thoại chính sách giảm nghèo, có 924 lượt người nghèo, cận nghèo tham dự. Qua đối thoại tạo cơ hội cho người nghèo mạnh dạn nói lên

tiếng nói của mình và lắng nghe ý kiến của chính quyền địa phương, trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, từ đó tăng tính làm chủ và tính trách nhiệm của các bên trong thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững.

f. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với hộ nghèo, người nghèo:

- *Chính sách về tín dụng cho hộ nghèo:* Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội Huyện luôn phối hợp và triển khai thực hiện tốt việc cho vay tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng, mức vay, lãi suất, thời hạn cho vay phù hợp với quy định theo từng thời điểm. Thời gian qua, đã tổ chức giải ngân cho 1.674 hộ nghèo vay, với số tiền 31.022 triệu đồng; cho 1.292 hộ cận nghèo vay, với số tiền 28.503 triệu đồng; cho 2.184 hộ mới thoát nghèo vay, với số tiền 5.917 triệu đồng, cho 369 người vay giải quyết việc làm, với số tiền 14.803 triệu đồng, cho 291 người vay xuất khẩu lao động, với số tiền 12.929 triệu đồng.

- *Chính sách hỗ trợ dạy nghề cho người nghèo gắn với việc làm:* thời gian qua, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp phối hợp các đơn vị có liên quan mở được 120 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, có 2.989 học viên đăng ký tham dự (trong đó 138 hộ nghèo và cận nghèo tham dự với số tiền hỗ trợ là: 116.620.000đ), sau học nghề có trên 80% học viên có việc làm thường xuyên, ổn định.

- *Chính sách hỗ trợ về giáo dục - đào tạo:* nhằm tạo điều kiện cho học sinh đến trường theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ, thời gian qua Phòng Giáo dục - Đào tạo Huyện đã thực hiện miễn học phí cho 1.505 em, với số tiền 588.205.000 đồng, giảm học phí cho 1.701 em, với số tiền 329.289.000 đồng, hỗ trợ chi phí học tập cho 4.931 em, số tiền 2.858.500.000 đồng.

- *Chính sách hỗ trợ về y tế:*

+ Trên địa bàn Huyện, có 12/12 Trạm Y tế đạt chuẩn theo quy định, có đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đúng quy định và kịp thời. Đã mua và cấp 18.317 lượt thẻ BHYT cho hộ nghèo, với tổng kinh phí 12.099 triệu đồng; mua và cấp cho 6.239 lượt người cận nghèo BHYT 100%, với kinh phí 3.855 triệu đồng; hỗ trợ hộ cận nghèo 90% mua BHYT cho 10.652 lượt thẻ, với số tiền 5.670 triệu đồng. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc phối hợp các tổ chức chính trị xã hội vận động các tổ chức, cá nhân tổ chức khám, chữa bệnh miễn phí, lồng ghép các chương trình y tế quốc gia, nhằm góp phần chăm sóc sức khỏe cho người nghèo.

- *Chính sách hỗ trợ về nhà ở:* thực hiện chính sách nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn từ năm 2016 đến nay toàn Huyện đã xây dựng được là 165 căn với tổng số tiền là 5.544 triệu đồng, do các đơn vị mạnh thường quân, nhà hảo tâm hỗ trợ xây dựng.

- Chính sách hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa, thông tin: năm 2017, Chính phủ hỗ trợ lắp đặt hệ thống đầu thu sóng truyền hình cho 1.040 hộ nghèo và hộ cận nghèo với kinh phí 572 triệu đồng, ngoài ra địa phương hỗ trợ chi phí lắp đặt 31,2 triệu đồng, tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận được thông tin trên hệ thống nghe, nhìn; bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; chú trọng tuyên truyền các nội dung nâng cao mức hưởng thụ văn hóa liên quan đến hộ nghèo. Qua đó, giúp cho người nghèo hiểu rõ hơn chính sách, chương trình giảm nghèo khuyến khích, động viên người nghèo chủ động vươn lên thoát nghèo.

II. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Công tác giảm nghèo được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân luôn quan tâm, tham gia thực hiện. Trung ương, Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo phù hợp, từ đó giải quyết kịp thời các khó khăn của hộ nghèo, cận nghèo.

- Các chế độ, chính sách giảm nghèo được tổ chức thực hiện đồng bộ với công tác cải cách hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, quản lý đối tượng, từ đó các chế độ, chính sách hỗ trợ giảm nghèo cơ bản được giải quyết kịp thời, đúng quy định, phù hợp thực tiễn.

- Công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá và sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác giảm nghèo được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

- Ban Chỉ đạo giảm nghèo, việc làm từ huyện đến xã thường xuyên được kiện toàn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp.

- Công tác điều tra, rà soát xác định hộ nghèo, cận nghèo hàng năm có chuyển biến tích cực. Thực hiện việc bình xét đúng quy trình, công khai, dân chủ và có sự tham gia của người dân, hạn chế việc chạy theo thành tích, phản ánh tương đối đúng thực tế về tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ hộ nghèo tuy giảm nhanh nhưng chưa bền vững, việc thực hiện các giải pháp giảm nghèo cho từng nhóm đối tượng còn bị động, việc phân loại hộ nghèo theo nguyên nhân nghèo có khi chưa chính xác, công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên, chưa có cán bộ chuyên trách để thực hiện công tác giảm nghèo.

- Một số lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có việc làm hoặc việc làm không ổn định, nhưng khi được tư vấn giới thiệu việc làm, học nghề hoặc tham gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng thì lại ít tham gia.

- Nhiều hộ thoát nghèo nhưng thực tế vẫn còn nhiều khó khăn, các chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng này chưa nhiều và nguy cơ tái nghèo cao khi có biến cố xảy ra như mất mùa, thiên tai, dịch bệnh, đau ốm...

- Còn một bộ phận người nghèo chưa thay đổi tư duy, nhận thức tự phấn đấu vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ vào sự trợ giúp của nhà nước, của xã hội. Bên cạnh đó có một số hộ nghèo tuy đủ điều kiện thoát nghèo nhưng không muốn thoát nghèo nhằm để hưởng những chính sách ưu đãi của Đảng và nhà nước.

- Công tác theo dõi, thống kê, báo cáo kết quả thực hiện chương trình còn chậm trễ, sai sót, thực hiện không đúng quy định và biểu mẫu hướng dẫn, ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo đánh giá và báo cáo về trên theo quy định.

3. Nguyên nhân:

- Thành viên của Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình việc làm và giảm nghèo Huyện thường thay đổi, phần nào đã gây khó khăn cho việc tiếp cận công việc.

- Công tác phối hợp thực hiện thông tin, báo cáo chưa kịp thời từ đó cũng ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

- Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã do công chức Lao động - Thương binh và Xã hội kiêm nhiệm, vì vậy với áp lực công việc cao nên đôi lúc tham mưu chưa kịp thời.

- Hiện nay còn có nhiều chính sách hỗ trợ liên quan đến lợi ích trực tiếp của hộ nghèo, người nghèo, từ đó đã phần nào làm mất đi động lực phát triển, tạo nên tâm lý trông chờ, ỷ lại, không muốn thoát nghèo trong một bộ phận hộ nghèo.

III. Phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025

1. Tiếp tục tập trung tổ chức thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả, tác động tích cực đến giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân và người nghèo nhằm làm chuyển biến nhận thức về ý chí chủ động vươn lên của người nghèo.

3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch có giải pháp giảm nghèo cụ thể phù hợp với từng loại hộ nghèo. Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả, đầu tư có trọng điểm, không dàn trải, tập trung hỗ trợ tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo.

4. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch vệ sinh môi trường, tiếp cận thông tin, vay vốn gắn với hỗ trợ học nghề, nâng cao kiến thức, trình độ tay nghề cho người nghèo để

tạo việc làm tại chỗ, tham gia lao động trong tỉnh, ngoài tỉnh và đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

5. Lồng ghép thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo giảm nghèo, việc làm phân công trách nhiệm và địa bàn theo dõi, giám sát, chịu trách nhiệm toàn diện về công tác giảm nghèo ở địa bàn được phân công.

7. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động giảm nghèo tại địa phương.

8. Hàng năm tổ chức điều tra, rà soát, đánh giá thực trạng hộ nghèo một cách chính xác, khách quan, khoa học, không chạy theo thành tích làm ảnh hưởng đến chính sách giảm nghèo bền vững. Định kỳ sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, kịp thời khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn Huyện, giai đoạn 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 - 2025 của huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- TT.HU, TT.HĐND Huyện;
- CT, các PCT.UBND Huyện;
- Thành viên BCD-GN Huyện;
- Đại biểu HĐND;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, các CVNC;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Nhật Định